

Nội dung bài viết

1. [Bài 1 trang 55 Tập bản đồ Địa Lý 12:](#)
2. [Bài 2 trang 55 Tập bản đồ Địa Lý 12:](#)
3. [Bài 3 trang 56 Tập bản đồ Địa Lý 12:](#)
4. [Bài 4 trang 56 Tập bản đồ Địa Lý 12:](#)

Bài 1 trang 55 Tập bản đồ Địa Lý 12:

Dựa vào bảng số liệu đã cho, hãy vẽ biểu đồ thể hiện quy mô tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ tiêu dùng và cơ cấu của nó phân theo vùng của nước ta năm 2000 và 2008.

Lời giải:

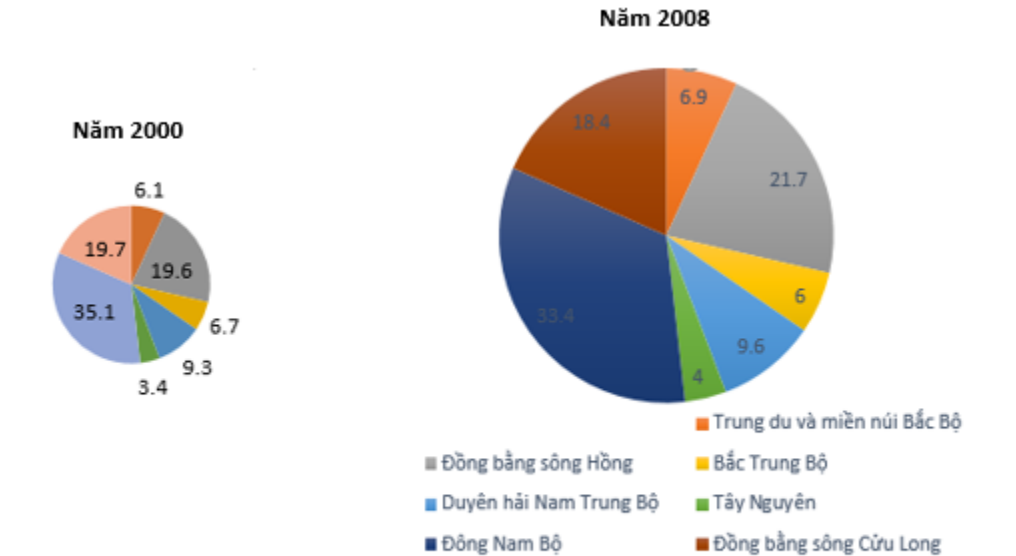
Tổng mức mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ tiêu dùng và cơ cấu của nó phân theo vùng (tỉ đồng)

Vùng	2000	2008
Trung du và miền núi Bắc Bộ	13.392 (6,1%)	69.099 (6,9%)
Đồng bằng sông Hồng	43.120 (19,6%)	218.867 (21,7%)
Bắc Trung Bộ	14.858 (6,7%)	60.428 (6%)
Duyên hải Nam Trung Bộ	20.575 (9,3%)	96.382 (9,6%)
Tây Nguyên	7.599 (3,4%)	40.171 (4%)
Đông Nam Bộ	77.361 (35,1%)	336.668 (33,4%)
Đồng bằng sông Cửu Long	43.506 (19,7%)	185.599 (18,4%)
Cả nước	220.411 (100%)	1.007.214 (100%)

Xử lí số liệu về cơ cấu và điền vào bảng trên.

Nếu lấy bán kính (r) của vòng tròn thể hiện năm 2000 là $r = 1,0$ thì bán kính (r) của vòng tròn thể hiện năm 2008 sẽ là:

$$r = \frac{1\ 007\ 214}{220\ 411} = 2.14$$



Biểu đồ thể hiện quy mô tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ tiêu dùng và cơ cấu của nó phân theo vùng năm 2000 và 2008.

Bài 2 trang 55 Tập bản đồ Địa Lý 12:

Từ biểu đồ đã vẽ và bảng kiến thức của mình, hãy giải thích vì sao Đông Nam Bộ là vùng có tỉ trọng lớn nhất:

Lời giải:

Đông Nam Bộ là vùng có tỉ trọng lớn nhất vì:

- Đây là nơi có nền kinh tế phát triển năng động nhất cả nước.
- Dân cư đông đúc, trình độ dân trí cao và mức thu nhập lớn so với cả nước.
- Thu hút nhiều nguồn đầu tư trong và ngoài nước.
- Cơ sở vật chất kĩ thuật, cơ sở hạ tầng phát triển, đặc biệt là giao thông.
- Có TP. Hồ Chí Minh là đầu mối giao thông vận tải lớn nhất khu vực phía Nam, là trung tâm kinh tế, văn hóa – xã hội, giáo dục, y tế lớn...

Bài 3 trang 56 Tập bản đồ Địa Lý 12:

Từ hình 31.6 bài 31 trong SGK Địa lí 12, em hãy:

Lời giải:

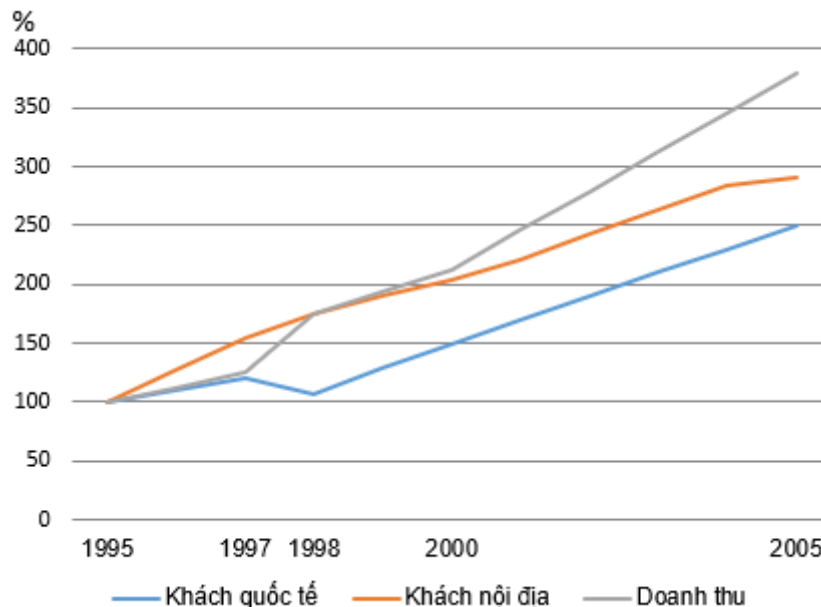
- Điền các số liệu tương ứng vào bảng dưới đây:

Tiêu chí	1995	1997	1998	2000	2005
Khách quốc tế (triệu lượt)	1,4	1,7	1,5	2,1	3,5
Khách nội địa (triệu lượt)	5,5	8,5	9,6	11,2	16,0
Doanh thu (nghìn tỉ đồng)	8,0	10,0	14,0	17,0	30,3

- Vẽ biểu đồ thể hiện tốc độ tăng trưởng số lượt khách du lịch quốc tế, nội địa và doanh thu từ du lịch trong giai đoạn 1995 – 2005

Tốc độ tăng trưởng khách quốc tế, khách nội địa và doanh thu (%)

Tiêu chí	1995	1997	1998	2000	2005
Khách quốc tế	100,0	121	107	150	250
Khách nội địa	100,0	155	175	204	291
Doanh thu	100,0	125	175	213	379



Biểu đồ thể hiện tốc độ tăng trưởng số lượt khách du lịch quốc tế, nội địa và doanh thu từ du lịch trong giai đoạn 1995 – 2005

Bài 4 trang 56 Tập bản đồ Địa Lý 12:

Dựa vào biểu đồ đã vẽ, hãy nhận xét tốc độ tăng trưởng khách quốc tế, khách nội địa và doanh thu từ du lịch

Lời giải:

- Tốc độ tăng trưởng khách nội địa tăng nhanh và cao hơn khách quốc tế, từ 100% (1995) lên 291% (năm 2005)
- Khách quốc tế cũng tăng lên nhanh chóng từ 100% (1995) lên 250% (2005).
- Doanh thu du lịch tăng nhanh nhất từ 100% (năm 2000) lên 379% (năm 2005).